

Lá Số Tử Vi Và Bình Giải Chi Tiết

<p>Hỏa (-) DIÊN-TRẠCH / 36 Tý</p> <p>PHŨ <-Thổ-đđ></p> <p>Tiểu-Hạo Ân-Quang Tử-Phù Thiên-Riêu Thiên-Y Nguyệt-Đức Phá-Toái Kiếp-Sát Thiên-Trù LN Van-Tinh: Lâm-Quan</p>	<p>Hỏa (+) QUAN-LỘC / 46 Ngọ</p> <p>ĐÔNG <+Thủy-hđ> NGUYỆT <-Thủy-hđ></p> <p>Hữu-Bật Văn-Xương Tướng-Quân</p> <p>Hỏa-Tinh Linh-Tinh</p> <p>Thiên-Hư Thiên-Khốc Phong-Cáo Bát-Tọa Tuế-Phá Đế-Vượng</p>	<p>Thổ (-) NÔ-BỘC / 56 Mùi</p> <p>VŨ <-Kim-md> THAM <-Thủy-md></p> <p>Thiên-Việt Hóa-Khoa Thiên-Quan Đường-Phù Tấu-Thơ</p> <p>Thiên-Thương Long-Đức</p> <p>Địa-Không Suy</p>	<p>Kim (+) THIÊN-DI / 66 Thân</p> <p>NHẬT <+Hỏa-hđ> CỰ <-Thủy-đđ></p> <p>Tả-Phù Văn-Khúc Hóa-Kỳ Phi-Liêm Tam-Thai Bạch-Hổ TRIỆT</p> <p>Bệnh</p>
<p>Thổ (+) PHÚC-ĐỨC / 26 Thìn</p> <p>Thanh-Long Long-Trì Quan-Phù Hoa-Cái Thiên-La Quan-Đới</p>	<p>Thân Dậu</p> <p>Mùi Ngọ Tuất Hợi</p> <p>Tên: Nguye1Bb85N He1Bb93Ng Phc3Bac Năm Sinh: GIÁP TÝ Dương-Nam Tháng: 5 Ngày: 13 Giờ THÌN Bản-Mệnh Hải-trung-Kim Cục: Hỏa-lục-cục THÂN cư TÀI-BẠCH (Thân) / 86: tại cung TUẤT Sao Chủ Mệnh: Tham Lang Sao Chủ Thân: Linh Tinh Mệnh: Hải Trung Kim (vàng giữa biển) Cảm Tinh: Xương con chuột, xuất tướng tinh chó sói. Cân lượng: 3 lượng 4 chỉ Trực Nguy Con nhà BẠCH ĐẾ (phú quý) Ông Quan Đế độ mạng Xem thêm Tử Bình 2024 XemTuong.net</p> <p>Thìn Mão Dần Sửu</p>		<p>Kim (-) TẬT-ACH / 76 Dậu</p> <p>TƯ-ÔNG <+Thủy-hđ></p> <p>Thiên-Phúc Hi-Thần Thiên-Sứ Thiên-Quý Thiên-Hỉ Phúc-Đức Thiên-Đức Đào-Hoa Lưu-Hà TRIỆT</p> <p>Tử</p>
<p>Mộc (-) PHŨ-MẪU / 16 Mão</p> <p>LIÊM <-Hỏa-hđ> PHÁ <-Thủy-hđ></p> <p>Hóa-Lộc Hóa-Quyền Lục-Sĩ</p> <p>Kinh-Dương Địa-Kiếp</p> <p>Hồng-Loan Thiếu-Ấm Mộc-Dục</p>			<p>Thổ (+) TÀI-BẠCH (Thân) / 86 Tuất</p> <p>CƠ <-Thổ-md> LƯƠNG <-Mộc-md></p> <p>Quốc-Ân Bệnh-Phù Thai-Phụ Phượng-Các Giải-Thần Điều-Khách Thiên-Thọ Quả-Tú Địa-Võng TUẦN</p> <p>Mộ</p>
<p>Mộc (+) MỆNH / 6 Dần</p> <p>Lộc-Tồn Bác-Sĩ Tang-Môn Thiên-Tài Thiên-Mã Cổ-Thần Trương-Sinh</p>	<p>Thổ (-) HUYNH-ĐẾ / 116 Sửu</p> <p>Thiên-Khôi Quan-Phù</p> <p>Đà-La</p> <p>Thiên-Không Thiếu-Dương Thiên-Hình Dưỡng</p>	<p>Thủy (+) PHŨ-THÊ / 106 Tý</p> <p>Phục-Binh Thái-Tuế Đầu-Quân Thiên-Giải</p> <p>Thai</p>	<p>Thủy (-) TỬ-TỨC / 96 Hợi</p> <p>TỬ-VI <+Thổ-bh> SÁT <+Kim-vd></p> <p>Đại-Hạo Trực-Phù Địa-Giải TUẦN</p> <p>Tuyết</p>

md = miếu địa vd = vượng địa đđ = đắc địa bh = bình hoà hđ = hãm địa

XemTuong

THÔNG TIN CÁ NHÂN	
Họ Tên	Nguye1Bb85N He1Bb93Ng Phc3Bac
Ngày Sinh Tây	Thứ Ba Ngày 12 Tháng 6 Năm 1984
Ngày Sinh Âm	13/5/1984 - Ngày Đinh Sửu Tháng Canh Ngọ Năm Giáp Tý
Ngày Sinh Xấu	Ngày 13 Tháng 5 Năm 1984 phạm ngày xấu Tam Nương .
Giờ Sinh	Giáp Thìn (7:00)
Giới Tính	Dương Nam
Tuổi	41 tuổi Giáp Tý
Tiết khí	Sinh vào mùa Mang chủng (Chòm sao tua rua mộc) - Kinh độ mặt trời 75°
Trực	Trực Nguy

Cân Lượng	3 lượng 4 chỉ	THÔNG TIN CÁ NHÂN
Mệnh	Hải Trung Kim (vàng giữa biển)	
Cảm Tinh	Xương con chuột, xuất tướng tinh chó sói.	
Sao Chủ Mệnh	Tham Lang	
Sao Chủ Thân	Linh Tinh	
Con Nhà	Con nhà BẠCH ĐẾ (phú quý)	
Độ Mạng	Ông Quan Đế độ mạng	
Màu Sắc	hạp màu: đen, trắng - kỵ: xanh, đỏ	

Thân chào Quý Anh Nguye1Bb85N He1Bb93Ng Phc3Bac.

Chúng tôi xin gửi đến Quý Anh Nguye1Bb85N He1Bb93Ng Phc3Bac lá số trọn đời này và luận giải cùng Quý Anh những vấn đề mà Quý Anh đang quan tâm trong lá số. Trong một số đoạn bình giải, có những đoạn được trích nguyên văn trong sách Tử Vi xưa nên văn phong có phần hơi thần thần, nếu có phiền lòng thì xin Quý Anh Nguye1Bb85N He1Bb93Ng Phc3Bac thông cảm bỏ qua vì đó là những lời bình được lập trình để bình giải lá số.

Tổng Quát Bình Giải

Quý Anh tuổi Giáp Tý là người thông minh, ham học hỏi, lại có óc tò mò, thích khám phá, thích tìm hiểu sự việc đến nơi đến chốn... dễ thành công ở các lãnh vực khoa học, nhà báo, nhà văn, kể cả các ngành chuyên môn kỹ thuật. Quý Anh có tính sáng tạo, có tài tiên liệu dễ nắm bắt thời cơ. Trong công việc, nếu ở vị thế lãnh đạo, chỉ huy có thể tạo thành công lớn hơn ở cấp thừa hành.

Bản tính cương trực, khẳng khái, không chịu sự đè ép của cấp trên nhưng lại độ lượng với người dưới. Vì vậy, cuộc sống đã tạo nhiều phước đức nhưng cũng khó tránh khỏi thăng trầm.

Đa phần Quý Anh có nhiều tự tin, muốn là làm, khó ai can ngăn được, khó tránh khỏi va vấp trong việc xây dựng sự nghiệp.

Tiền vận, đã có người giàu to nhưng không nắm giữ được, tha phương lập nghiệp gặp nhiều may mắn. Phải vào trung vận, rút kinh nghiệm từ bản thân, cuộc sống dần ổn định. Càng lớn tuổi càng giàu sang, con cái nên danh.

Tuy mỗi người đều có số phận khác nhau, nhưng không phải do ai đặt để. Tất cả đều tự mình gây tạo. Nếu biết cư xử hợp đạo lý, có lòng thương người, biết tính toán lợi mình, lợi người, sẵn sàng chia sẻ khó khăn với người thì dù có sinh lỗi số cũng gặp nhiều may mắn, sự nghiệp vững vàng, gia đình hạnh phúc. Nếu sinh thuận số mà sống ích kỷ hại nhân thì công danh tài lộc có lên đến tột đỉnh cũng sẽ dễ dàng tan hoại, cuối đời phải trả giá cao. Vì vậy, số phận của mỗi người không bằng được luật Nhân Quả tự nhiên. Người Xưa có câu: "Xưa nay Nhân định thắng Thiên cũng nhiều", nên lấy đó làm phương châm trong cuộc sống, chắc chắn sẽ được tốt đẹp.

*Luận xem số mạng tuổi này,
Giáp Tý số cực chịu nhiều nổi trôi.
Ly hương tổ quán xứ xa,
Anh em cô bác ai giàu nấy ai.
Lỗi sanh phải chịu bơ vơ,
Cực nhọc lo lắng tại giờ sinh ra.
Số người chết hụt nhiều lần,
Người nào thất đức phải sa ngục hình.
Tu nhân tích đức hiển vinh,
Rủi bị tai nạn thánh thần độ cho.
Số này hậu vận mới no,
Tiền vận làm có của kho chẳng còn.*

Hạn năm Giáp Thìn 2024 Bình Giải

Trong năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Anh gặp **Kê hời viên**: Là gà về vườn. Gà về vườn thì được no đủ, là một năm vui vẻ, nhiều thức ăn, có lúa không thiếu. Cầu tài có tài, cầu quan được quan, biết tin ở mình thì mọi việc đều thành công rục rỏ. Về tình cảm: Việc dự tính đã lâu được thành công vì biết liệu lĩnh.

Trong Năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Anh Giáp Tý 41 tuổi gặp sao **Thái Dương**. Năm nay, người Nam giới có được sao Thái Dương xem như năm làm ăn tấn tới, đi xa có tài lộc, an khang phát đạt vào tháng 6 và tháng 10. Người Nữ giới thì trái lại.



Trong năm Giáp Thìn 2024 này Quý Anh gặp hạn **Tán Tận** Hao tài, ngộ trúng. Đi đường đem tiền nhiều hoặc đồ nữ trang quý giá ắt bị cướp giật và tánh mạng cũng lâm nguy. Chớ có hùm hạp hay đi khai thác lâm sản ắt gặp tai nạn.

Trong năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Anh 41 tuổi, gặp hạn **Tam Tai**. Hạn tam tai tức là hạn của 3 năm liên tiếp đến với mỗi tuổi. Tam - Ba, số 3, thứ ba; Tai- tai họa, họa hại. Trong một đời người, cứ 12 năm thì có 3 năm liên tiếp gặp hạn tam tai. Về cơ bản: năm đầu Tam tai, không nên bắt đầu làm việc trọng đại; năm giữa tam tai, không nên dừng việc đang tiến hành (vì thường sau đó tiếp tục để gặp trở ngại); năm cuối Tam tai, không nên kết thúc việc quan trọng vào đúng năm này.

Trong năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Anh 41 tuổi Phạm **Hoang Ốc** ở Ngũ Thọ Tử ly thân phòng tử biệt. Tuổi này làm nhà là phạm, trong nhà chia rẽ, lâm vào cảnh tử biệt sinh ly. [Xem chi tiết sao hạn](#)

Quỹ Cốc Toán Mệnh

Để chắc chắn và đi sâu hơn trong phần bình giải lá số tử vi, chúng tôi kết hợp thêm phần phụ đoán theo Quỹ Cốc Toán Mệnh để Quý Anh có thể biết rõ hơn về số mệnh mình. Xem Tướng chấm net nhận thấy tứ trụ của Quý Anh có **Lượng Đầu Kiềm** là **Giáp Giáp**, ứng với quẻ **BÁT THUẦN CHẤN**. Theo Quỹ Cốc tiên sinh, đây là cục **TÙNG LÂM THÁI TÂN** (Hái củi rừng rậm), nghĩa là: Sinh trưởng trong gia đình giàu sang kết quả bình thường. (Sinh trưởng phú quý chi gia kết quả bình bình.)

Các câu thơ sau chứa đựng nhiều hàm ý tiên định của Quỹ Cốc Tiên Sinh và cùng lời bình giản lược:

- Thử mệnh vi nhân thông minh, Lập chí cô cao, Đa học thiếu thành, truyện văn cường ký (Mệnh này là người thông minh lập chí cao nhưng cô đơn Học nhiều thành ít, nghe được nhớ lâu).
- Trung niên tự hiềm cô độc, tứ tuần chi hậu khước hỷ đắc ngộ Quý nhân, Hữu quý nhân tửu thực, vô quý nhân tài bạch (Trung niên tự thấy cô độc, sau 40 tuổi vui được gặp quý nhân, Có quý nhân ăn uống, không quý nhân tiền bạc).
- Đại sự hóa tiểu, tiểu sự hoá vô, Tác sự nghi lự, tương thức dị sơ (Việc lớn hóa nhỏ, việc nhỏ thành không, Làm việc nghi ngờ nghĩ ngợi, cùng người bạn thân lâu rồi lại trở thành sơ).
- Ái điền đạm, lạc thanh hư, Chỉ nhân lập tính bất định, kỹ phiên tiến thoái tư thủ (Yêu thích sự điền đạm, vui trong cảnh thanh hư, Chỉ vì là người có tính không ổn định, mấy phen trong đời tiến thoái nhùng nhằng).
- Bất kiêu bất lận, bất ngạo bất xiêm, Chí khí khí hào dật, tâm tính lang câu (Không kiêu căng, không gian lận, không ngạo mạn, không xiêm nịnh, Chí khí phóng khoáng hào hiệp, tâm tính khó ràng buộc).
- Nhi nữ bất đắc lực, tận thị nhất trùng không, Vu ta hề! bán tục chi mệnh dã! (Con trai và gái đều không đắc lực, tất cả đều thành không, Than ôi! đó là mệnh nửa tăng nửa tục vậy!). [xem chi tiết](#)

Lượng Số Bình Giải

Số 3 lượng 4

Số mạng cao xanh đã định rồi
Có căn tu niệm được cao ngời
Xuất gia đầu Phật quy Tam Bảo
Uy đức tòa sen chín phẩm ngời.

Nói chung, Quý Anh có số lượng và số chỉ này thì có số tu hành. Sớm muộn cũng xuất gia nương nhờ cửa Phật, duyên nợ lỡ làng, nhang trái. Đàn ông thì làm ăn thất bại long đong lận đận, nghèo khổ.

Mệnh bình giải

CHI SINH CAN: Quý Anh được thành công là nhờ may mắn chứ khả năng, thực lực chưa đạt được mức độ ấy. Cuộc đời Quý Anh là một chuỗi dài may mắn tiếp nhau để có từ thành công này đến thành công khác. Hay không bằng hên. Ngoài ra Quý Anh có cung Mệnh ở thế sinh nhập (cung mệnh ở cung dương). Thế thu vào, thế hưởng lợi Thường là người kỹ lưỡng làm việc gì cũng suy xét, tính toán cẩn thận trước khi bắt tay vào

CỤC KHẮC MỆNH: Sự thành công của Quý Anh thường gặp nhiều gian khổ hoặc gặp cảnh trái ý hoặc gặp môi trường không thích hợp.

Tuổi Tí: Sao chủ Mệnh: THAM-LANG. Sao chủ Thân: Linh-Tinh.

Lộc-Mã-Tối-Hi-Giao-Trì: Lộc-Tồn có Thiên-Mã đồng cung: Mọi sự chóng thành tựu, công danh, tài lộc điều hưng vượng.

Mệnh cư Dần có cách CỒ-NGUYỆT-ĐÔNG-LƯ'NG là số làm về quan trường thì tốt, không có Cát, Hóa lại gia sát-tinh thì bình thường. Nếu gặp Tứ-Sát (Kinh, Đà, Hỏa, Linh), Địa-Không, Địa-Kiếp là hạ cách.

Mệnh hay một cung có tam hợp có Hung Tinh là cách mệnh VCD Kiến Tam Không, trái lại cuộc đời như cõi mộng, như giấc Hoàng Lương, phú quý không bền (trích Tử Vi Kinh Nghiệm và Luận Giải của Minh Châu trang 147).

Mệnh vô-chính-diệu: Người thông minh, khôn ngoan và có một đặc tính rất đặc biệt là khi gặp phải một vấn đề cần phải giải quyết dứt khoát thì thường hay lưỡng lự, đắn đo

Người rất giàu (Lộc-Tồn tọa thủ gặp CỒ, LƯ'NG hội hợp).

Quả cấm, nghị lực, quyền biến, ứng phó được với nghịch cảnh, có khả năng xét đoán, lý luận, hay hùng biện. Nói chung là có tài thao lược, học rộng biết nhiều Có thể bị mờ côi sớm (Tang-Môn (Mộc) Đắc-địa). Thường ưu tư, lo việc người, gánh vác việc thiên hạ. Riêng Mộc mệnh: "Tang Môn thuộc mộc, Mộc Mệnh phùng thử, thường nhị tán (có 2 tang).

Không thích giao thiệp, ít giao thiệp, ít bạn bè có gì thì hay giữ trong lòng ít khi thổ lộ ra ngoài Phú: "Trai phạm Cô Thần thê tử biệt" (Cô-Thần (Thổ)).

Thông minh, học rộng, có tài tổ chức, có nhiều sáng kiến, biết quyền biến theo nhiều hoàn cảnh. Tính nhân hậu, từ thiện, đoan chính (Lộc-Tồn (Thổ)). Khắc chế được tính lã lơi của Đào-Hoa, Hồng-Loan. Ngoài ra còn được vinh hiển, sống lâu Nếu bị THIÊN-CƠ, Địa-Không, Địa-Kiếp hội hợp, nên thoát tục mới được thanh nhàn. Ngoài ra Lộc-Tồn còn báo cho biết được hưởng của cải của tiền nhân để lại

Đa tài, có khả năng trong nhiều lãnh vực, tháo vác, mau mắn (Thiên-Mã (Hỏa) ở Dần). Tuy nhiên chỉ người mệnh Mộc mới được thuộc quyền xử dụng, bạc nhược với người tuổi Kim, vất vả với người mệnh Thủy, điều linh cho người mệnh Thổ, làm lợi cho người mệnh Hỏa Độ lượng, nhân từ, quăng đại "Trường sinh là đất sống của ngũ hành, gặp Trường Sinh là người nhiều tài cán, sớm thành công, hạnh phúc vô cùng." (Trích sách Tử Vi đầu số toàn thư của Vũ Tài Lục trang 266)

Nếu bạn tin vào thuyết "Nhân Quả" thì người tuổi Tí có sao Thiên-Tài ở Mệnh: Nên trao dồi nhân đức, khả năng mới có thể gạt hái được những kết quả mong muốn (trích TỬ VI CHỈ NAM của Song-An Đỗ-văn-Lưu, Cam-Vũ trang 286).

Thân bình giải

Thân cư Tài-Bạch: Người đời đánh giá trị đạo đức và nhân phẩm của con người trên cách xử dụng đồng tiền. Giàu mà nhân đức hoặc nghèo mà thanh bạch. Ngoài ra đồng tiền cũng là thước đo sự thành công trên đường đời (về mặt vật chất) và là căn bản của hạnh phúc. Thành ra cung này còn nói cho ta biết Quý Anh có phải là người làm nô lệ cho đồng tiền hay làm chủ đồng tiền. Ngoài ra tài chánh của Quý Anh liên quan rất mật thiết với nghề nghiệp của họ.

Thầy tu (TUẦN, TRIỆT án ngữ, có CƠ, LƯ'NG đồng cung hay chiếu).

Thân có CƠ, LƯ'NG gặp sao Hóa-Lộc cùng với Thiên-Mã thì rất giàu có.

Thân có Tướng-Quân, Lộc-Tồn và Thiên-Mã là kẻ giàu sang, anh hùng.

Phụ Mẫu bình giải

Cha mẹ hay gặp tai nạn bất kỳ và rất vất vả. Con không thể chung sống được với cha mẹ. Nên làm con nuôi họ khác (LIÊM, PHÁ đồng cung).

Cha hay mẹ hay mắc nạn, nhất là kiện cáo tù tội và thường phải xa nhau Gia đình túng thiếu, cha mẹ và con cũng không hợp tính nhau (LIÊM-TRINH đồng cung Kinh Dương, Đà-La).

Thường thì cha mẹ nghèo hèn hay chết sớm hoặc không thể sống gần cha mẹ được (Địa-Không, Địa-Kiếp hội hợp).

Sớm xa cách cha hay mẹ hay con không thể sống gần cha mẹ được (Kinh, Đà, Địa-Không, Địa-Kiếp).

Cha hay mẹ có tật hoặc bị diếc hay có thể bị mất sớm hoặc chia ly (Kinh Dương, Đà-La).

Cha mẹ vất vả nếu không cũng bất hòa hay cha mẹ và con không hợp tính nhau Có thể cha mẹ bị mất sớm hay bị ngục tù, chia cách. Có thể không nhờ vả được cha mẹ mà còn phải gánh nợ của cha mẹ để lại (Địa-Kiếp (Hỏa)).

Cha mẹ có của (Hóa-Lộc (Mộc)).

Cha mẹ có quyền thế (Hóa-Quyền (Thủy)).

Phú: "Kinh Đà cha mẹ cùng con bất đồng" Lúc nhỏ đã khác với cha mẹ (Kinh).

Cha mẹ nhanh nhẹn, can đảm, tính tình mạnh bạo, có sức khỏe, uy quyền, rất tháo vát (Lực-Sĩ (Hỏa)).

Cha mẹ người âm thầm suy tính, dễ tin, dễ bị thiệt thòi vì đôi khi chủ quan. Thông minh, vui vẻ, hòa nhã, nhân hậu, từ thiện (Thiếu-Âm (Thủy)).

Phúc đức bình giải

Được rất nhiều con cháu (Thanh-Long (Thủy)).

Được phú quý, dòng họ khá giả (Long-Tri (Thủy)).

Điền Trạch bình giải

Chú ý: cung Điền xấu thì con người nghèo về nhà cửa, ruộng vườn, xe cộ, hoa màu, cơ xưởng làm ăn, vật phẩm sản xuất. Cung Điền xấu không có nghĩa là nghèo tiền bạc (trích Tử-Vi Tổng Hợp của cụ Nguyễn Phát Lộc, trang 398).

THIÊN-PHỦ: Vì chủ về điền trạch cho nên dù gặp nhiều sao xấu đi nữa vẫn tạo lập được nhà cửa, đất đai

Được hưởng của thừa tự do ông bà hay cha mẹ để lại hay được người cho nhà, cho đất (Ân-Quang (Mộc)).

Phú: "Lưỡng Hao chiếu vào Điền Tài, Tán nhiều tự ít mấy ai nên giàu". Kiếm ít tiêu nhiều giàu sao được. Không có nhiều nhà cửa, đất đai

Dù có cũng phải bán hoặc bị hao tổn vì phải thay đổi chỗ ở (Tiểu-Hao (Hỏa)).

Quan lộc bình giải

Nên chuyên về kỹ nghệ hay doanh thương (ĐÔNG, NGUYỆT đồng cung tại Ngọ).

Chuyên về cơ khí hay làm nghề vận tải (Mã, Hỏa, Linh).

Có sự nghiệp văn chương, xuất bản nhiều văn học giá trị (Đế-Vượng, Khoa).

Gặp được thời vận tốt (Mã, Khốc, Khách).

Rất quý hiển, được trọng dụng, được ban khen (Phong-Cáo và Thai-Phù gặp Ân, Tướng).

Được phong chức tước, ban quyền, được thăng cấp (Quốc-Ân, Phong-Cáo).

Có uy quyền. Ân nói hùng hồn. Ra đường được nhiều người kính phục. Lúc thiếu thời gặp nhiều trở ngại trên đường công danh, đến khi đứng tuổi mới được xứng ý toại lòng. Nên chuyên về pháp lý hay chính trị (Khốc, Hư: Sáng sửa tốt đẹp). Mờ ám xấu xa: Hay gặp sự phiền lòng, công danh trắc trở.

Nô bộc bình giải

Nhân viên, tôi tớ không được đắc lực cho lắm (VŨ, THAM đồng cung).

Người giúp việc khá giả nhưng hay lẩn át người trên. Bạn bè có lòng tốt và rất quý hiển (Khoa, Quyền, Lộc).

Gặp người giúp việc đắc lực, tài ba (Thiên-Việt (Hỏa)).

Tôi tớ phản chủ, hại chủ hoặc gặp bạn bè xấu, bị bạn bè lường gạt. Ngoài ra còn có nghĩa là gặp nhân tình ám hại, bòn của hoặc bêu xấu

(Địa-Không (Hỏa)).

Thiên di bình giải

Phú: "Thiên Di Hoá Kỳ ra ngoài, Kẻ thù người oán chẳng ai gần mình."

Hay mắc thị phi và gặp nhiều sự phiền lòng. Ngoài ra có thể Quý Anh làm công việc liên quan đến hóa chất hay liên quan đến quality control, environmental protection, ISO, những nghề làm đụng chạm tới quyền lợi của kẻ khác như thanh tra Đặc biệt khi có Thân cư Thiên-Di (Hóa-Kỵ (Thủy)).

Tật ách bình giải

Da mặt vàng, có bệnh thuộc về khí huyết hay ngoài da (TƯỚNG đơn thủ tại Dậu).

Phú: "Ba phương chiếu lại một phường, Thấy sao Tử Phủ, Thiên Lương cùng là, Thiên Quan, Thiên Phúc hợp hòa, Giải Thần, Nguyệt Đức một tòa trừ hung."

Tim yếu hoặc bị bệnh ở hạ bộ (Đào).

Mắc tai nạn sông nước. Đàn bà thường khó đẻ hay gặp nhiều sự nguy hiểm khi sanh nở (Lưu-Hà (Thủy)).

Mắc bệnh ở hậu môn hay đau bụng đi tiêu chảy (Hi-Thần (Hỏa)).

Cứu giải những bệnh tật hay tại ương nhỏ (Thiên-Đức (Hỏa)).

Cứu giải những bệnh tật hay tại ương nhỏ (Phúc-Đức (Thổ)).

Phú: "Triệt Tuần đóng ở ách cung, Bệnh nào cũng khỏi, hạn phùng cũng tựa" Suốt đời khỏe mạnh không đáng lo ngại về bệnh tật (TUẦN-TRIỆT).

Tài bạch bình giải

"Đại Phú do Thiên, Tiểu Phú do cần cù".

Chú ý: Cung Tài chỉ diễn tả tình trạng sinh kế tổng quát của cuộc đời, chứ không mô tả hết sự thăng trầm của từng giai đoạn. Thành thử, muốn biết cái nghèo trong từng chi tiết, trong từng thời kỳ, người xem số phải đoán các cung Hạn (trích Tử-Vi Tổng Hợp của cụ Nguyễn Phát Lộc, trang 398).

Làm giàu dễ dàng. Nếu buôn bán thì gặp thời vì Cơ chỉ mưu trí, xảo thuật kiếm tiền còn Lương chỉ cơ hội tốt đẹp may mắn, đồng thời cũng chỉ thiện tính của nhà buôn bán, kinh doanh. Cách làm giàu lương thiện (CƠ, LƯƠNG đồng cung).

Khả giả và vinh hiển. Suốt đời phong lưu (Quyền, Lộc hội hợp).

Dễ kiếm tiền. Suốt đời sung túc (Hóa-Lộc, Lộc-Tồn).

Hà tiện. Khéo giữ của (Cô-Thần, Quả-Tú).

Của đưa đến tận tay (Mộ, Hóa-Lộc).

Buôn bán phát tài, này đây mai đó. Dễ kiếm tiền nhất là kinh doanh nơi xa, chống trở nên giàu có (Hóa-Lộc và Thiên-Mã).

Không có của để lại cho con hay không được hưởng gia tài để lại hay tiền bạc chỉ đủ tiêu dùng (TUẦN).

Hao hụt của cải (Giải-Thần (Mộc)).

Khéo giữ của (Quả-Tú (Thổ)).

Tử tức bình giải

Nhiều nhất là ba con, rất khó nuôi Về sau thường ở xa cha mẹ (TỬ, SÁT).

Sinh nhiều nuôi ít. Con khó nuôi Con hay chơi bời phá tán, không ở gần cha mẹ được (Đại-Hao, Tiểu-Hao).

Khó sinh hoặc khó nuôi con đầu lòng (TUẦN).

Phu / Thê bình giải

Vợ chồng đi lại với nhau hay có con với nhau rồi mới lấy nhau Đôi khi còn có nghĩa trai hay gái đã có con riêng (Thai, Phục-Binh, Đế-Vượng, Tướng-Quân).

Phú: "Vợ chồng nay tan mai hòa, Phục-Binh Hóa-Kỵ một tòa Thê cung". Vợ chồng bị ngăn trở lúc lấy nhau hay gia đạo bất hòa (Hóa-Kỵ, Phục-Binh).

Hay có sự xích mích, cãi vã, xung đột trong gia đình do đó dễ đưa đến sự mất mát tình thương (Thái-Tuế (Hỏa)).

Quen nhau, thường đi lại với nhau rồi mới cưới hỏi Còn có nghĩa là sự đổi ý của người con trai hay con gái, sau khi yêu nhau rồi mới khám phá ra những chỗ kẹt, chướng ngại khiến không thể lấy nhau Nó cũng tượng trưng cho sự chống đối mạnh mẽ của cả hai bên nhà trai nhà gái, hoặc một bên và thường do cha mẹ chủ xướng, tức là những người có quyền quyết định tối hậu cuộc tác thành (Phục-Binh (Hỏa)).

Cô đơn, cô độc vì người phối ngẫu không hiểu mình, không bênh vực cho mình hoặc sống chung với nhau nhưng không có sự thắm thiết hầu như mỗi người có nỗi ưu tư riêng, khác biệt nếp sống, ít khi đồng tình hoặc đồng ý với nhau Tuy nhiên nếu không có nhiều sao xấu chiếu thì vợ chồng vẫn chung sống hòa thuận, hạnh phúc (Đầu-Quân (Hỏa)).

Huynh đệ bình giải

Chị em gái rất dâm dăng (Đào, Thiên-Riêu, Hi).

Trong số anh chị em có người không tốt: trai thì hoang đàng, gái thì chửa hoang, hay bỏ nhà theo trai lúc còn nhỏ (Hi-Thần, Đào, Thai, Phục-Binh).

Anh chị em xung khắc (Đà).

Có thể có em nuôi (Dưỡng (Mộc)).

Trong nhà anh chị em thường xung khắc hay ghen ghét nhau (Thiên-Hình (Hỏa)).

Trong số anh chị em có người danh giá, tài ba tạo nên sự nghiệp (Thiên-Khôi (Hỏa)).

Hôn nhân / Hỉ tín

Hạn tuổi năm16: Hạn tuổi năm17: Hạn tuổi năm18: Hạn tuổi năm19: Hạn tuổi năm20: Hạn tuổi năm21: Hạn tuổi năm22: Có

hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

Sao này không bao giờ có lợi cho hôn nhân và cho hạnh phúc lứa đôi Nếu Hạn rơi vào thì việc lập gia đình sẽ khó thành (PHÁ-QUÂN Hãm-địa).

Hạn tuổi năm23: Hạn tuổi năm24: Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

Sao này không bao giờ có lợi cho hôn nhân và cho hạnh phúc lứa đôi Nếu Hạn rơi vào thì việc lập gia đình sẽ khó thành (PHÁ-QUÂN Hãm-địa).

Hạn tuổi năm25: Hạn tuổi năm26: Hạn tuổi năm27: Hạn tuổi năm28: Hạn tuổi năm29: Hạn tuổi năm30: Hạn tuổi năm31:

Hạn tuổi năm32: Hạn tuổi năm33: Hạn tuổi năm34: Hạn tuổi năm35: Hạn tuổi năm36: Hạn tuổi năm37: Hạn tuổi năm38:

Hạn tuổi năm39: Hạn tuổi năm40: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Hạn tuổi năm41: Hạn tuổi năm42: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Hạn tuổi năm43: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Hồng, Thiên-Hỉ).

Có bà mai giúp nên duyên vợ chồng (Nguyệt-Đức, Đào, Hồng).

Có tình duyên, bỏ bịch (Thiên-Hỉ, Hồng, Đào).

Hạn tuổi năm44: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Đám hỏi (Long, Riêu, Hỉ).

Hạn tuổi năm45: Hạn tuổi năm46: Hạn tuổi năm47: Hạn tuổi năm48: Hạn tuổi năm49: Hạn tuổi năm50: Hạn tuổi năm51:

Hạn tuổi năm52: Hạn tuổi năm53: Hạn tuổi năm54: Hạn tuổi năm55: Hạn tuổi năm56: Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Việt (Hỏa)).

Hạn tuổi năm57: Hạn tuổi năm58: Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Việt (Hỏa)).

Hạn tuổi năm59: Hạn tuổi năm60: Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Việt (Hỏa)).

Hạn tuổi năm61: Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Việt (Hỏa)).

Hạn tuổi năm62: Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Việt (Hỏa)).

Hạn tuổi năm63: Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Việt (Hỏa)).

Hạn tuổi năm64: Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Việt (Hỏa)).

Hạn tuổi năm65: Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Việt (Hỏa)).

Hôn nhân / Hỉ tín

Cung hạn cung Tí.

Cung hạn cung Sửu

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự phản bội, phụ rẫy trong tình yêu (Quan-Phủ (Hỏa)).

Cung hạn cung Dần.

Cung hạn cung Mão

Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

Sao này không bao giờ có lợi cho hôn nhân và cho hạnh phúc lứa đôi Nếu Hạn rơi vào thì việc lập gia đình sẽ khó thành (PHÁ-QUÂN Hãm-địa).

Cung hạn cung Thìn.

Có con xinh đẹp (Thái, Thanh-Long, Thiên-Hỉ).

Chỉ sự phản bội, phụ rẫy trong tình yêu (Quan-Phủ (Hỏa)).

Cung hạn cung Tỵ.

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Cung hạn cung Ngọ.

Cung hạn cung Mùi

Có hi tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Việt (Hỏa)).

Cung hạn cung Thân.

Cung hạn cung Dậu

Có hi tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TRIỆT).

Đám hỏi (Long, Riêu, Hỉ).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TRIỆT).

Cung hạn cung Tuất.

Cung hạn cung Hợi

Có hi tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TUẦN).

Sinh Con / Hi tín

Hạn tuổi năm16:

Hạn tuổi năm17:

Hạn tuổi năm18:

Hạn tuổi năm19:

Hạn tuổi năm20:

Hạn tuổi năm21:

Hạn tuổi năm22:

Hạn tuổi năm23:

Hạn tuổi năm24:

Hạn tuổi năm25:

Hạn tuổi năm26: Có con xinh đẹp (Thai, Thanh-Long, Thiên-Hỉ).

Hạn tuổi năm27:

Hạn tuổi năm28: Có con xinh đẹp (Thai, Thanh-Long, Thiên-Hỉ).

Hạn tuổi năm29:

Hạn tuổi năm30:

Hạn tuổi năm31:

Hạn tuổi năm32:

Hạn tuổi năm33:

Hạn tuổi năm34:

Hạn tuổi năm35: Có con xinh đẹp (Thai, Thanh-Long, Thiên-Hỉ).

Hạn tuổi năm36:

Hạn tuổi năm37:

Hạn tuổi năm38:

Hạn tuổi năm39:

Hạn tuổi năm40:

Hạn tuổi năm41:

Hạn tuổi năm42:

Hạn tuổi năm43:

Hạn tuổi năm44:

Hạn tuổi năm45:

Hạn tuổi năm46:

Hạn tuổi năm47:

Hạn tuổi năm48:

Hạn tuổi năm49:

Hạn tuổi năm50:

Hạn tuổi năm51:

Hạn tuổi năm52:

Hạn tuổi năm53: Có con (Thanh-Long, Long-Trì, Mã, Trường-Sinh, Đế-Vượng).

Hạn tuổi năm54:

Hạn tuổi năm55:

Hạn tuổi

Người tuổi Tí kỵ năm: Dần, Thân, Tí, Ngọ và Hạn Tam-Tai: Dần, Mão, Thìn. Năm hạn: Dần, Thân. Năm xung: Ngọ.

Người tuổi Giáp (mệnh MỘC) phải cẩn thận khi gặp sao Thiên-Hình, ngay cả sao THIÊN-TUỐNG cũng bị Thiên-Hình khuấy phức. Trường hợp giảm khinh khi Thiên-Hình đắc địa (Dần, Mão, Dậu, Tuất) (trích TỬ VI NGHIÊM LÝ của cụ Thiên-Lương trang 55).

Hạn xấu

Cung hạn cung Tí.

Cung hạn cung Sửu

Cung hạn cung Dần.

Tang, Mã, Khốc, Hư: Coi chừng có tang.

Tang, Quả, Khốc, Hư: Coi chừng có tang.

Cung hạn cung Mão

Cung hạn cung Thìn.

Cung hạn cung Tỵ.

Cung hạn cung Ngọ.

Cung hạn cung Mùi

Cung hạn cung Thân.

Cung hạn cung Dậu

Cung hạn cung Tuất.

Cung hạn cung Hợi

THÁT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Hạn tổng quát

Cung hạn: cung Tí.

Phục-Binh gặp Tuất, Ky: Coi chừng có chuyện tranh chấp, kiện cáo

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

Cung hạn: cung Sửu

Đà-La sáng sửa tốt đẹp: Mưu sự tất thành một cách nhanh chóng. Nhưng may đi liền với rủi

Đà-La gặp Tuất: Coi chừng có tang hay bị thị phi tai tiếng.

Đà-La gặp Thiên-Hinh: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hinh: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ẩu đả.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Cung hạn: cung Dần.

Lộc-Tôn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tôn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngộ Lộc)

Phú: "Mã ngộ Trường Sinh, thanh vân đắc lộ" (Công danh hiển hách) Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngộ Trường Sinh).

Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngộ Thiên Khốc).

Cung hạn: cung Mão

LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội

Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.

Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.

Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.

Hồng-Loan gặp Không, Kiếp, Bệnh-Phù: Mắc bệnh phong tình.

Cung hạn: cung Thìn.

Phú: "Tứ Linh Cái Hồ Phục Long, Công danh quyền thế lấy lừng một phen."

Cung hạn: cung Tỵ.

THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Cung hạn: cung Ngọ.

NGUYỆT gặp Hòa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo

Hỏa-Tinh sáng sửa tốt đẹp và nhập Hạn tại Mão, Ngọ: Tiền tài phong phú, thăng quan tiến chức. Tuy nhiên vào cuối Hạn nhà có thể bị hỏa hoạn.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Có bằng cấp, được khen thưởng (Thai Phụ, Phong Cáo).

Thăng quan, tiến chức (Tướng Quân, Quốc Ấn).

Cung hạn: cung Mùi

THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.

Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.

Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Cung hạn: cung Thân.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chướng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

NHẬT gặp Riêu, Đà, Kỵ: Coi chừng bị đau mắt nặng, nếu không cũng bị đau yếu, hao tán tiền tài, nếu có quan chức coi chừng bị truất-giáng.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Phú: "Tứ Linh Cái Hổ Phục Long, Công danh quyền thế lẫy lừng một phen."

Cung hạn: cung Dậu

Hỏa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy. Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn.

Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chướng lành.

THIÊN-TU'ỚNG gặp Thiên-Khôi, Thiên-Hình: Coi chừng công danh trắc trở, hay bị thương tích ở đầu, ở mặt.

THIÊN-TU'ỚNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị truất giáng.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Cung hạn: cung Tuất.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chướng lành.

THIÊN-CO' gặp Tang, Khốc: Coi chừng bị té ngã hay có tang.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hỏa, Kinh: Coi chừng trong nhà có sự tranh chấp, thiếu hòa khí.

THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị túng thiếu

Quốc-Ấn gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Có bằng cấp, được khen thưởng (Thai Phụ, Phong Cáo).

Thăng quan, tiến chức (Tướng Quân, Quốc Ấn).

Cung hạn: cung Hợi

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chướng lành.

TỬ-VI tại Tỵ, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

THẤT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

Mất quyền chức, lưu vong, chạy trốn (Tử Vi gặp Không Kiếp).

Hạn tuổi năm6: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi. Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm7: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi. Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn gặp Hổ, Khốc, Hư: Coi chừng có chuyện buồn phiền, đau yếu, hay có bệnh phổi

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm8: Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn gặp Khốc, Không: Coi chừng bị mất cửa, hay có thể phải thay đổi chỗ ở, công việc.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm9: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi. Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn gặp Hổ, Khốc, Hư: Coi chừng có chuyện buồn phiền, đau yếu, hay có bệnh phổi

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm10: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mọi sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm11: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mọi sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm12: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mọi sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm13: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mọi sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn gặp Diếu, Tuế: Coi chừng tai nạn xe cộ hay té ngã nếu không, thì có thể bị kiện tụng.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm14: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mọi sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn gặp Diếu, Hình: Coi chừng bị bệnh nặng hay có tang lớn. Nếu không, nên phòng ngừa tai nạn xe cộ hay té ngã từ trên cao xuống.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm15: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mọi sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm16: LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội

LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất cửa, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.

Đà-Không gặp Hóa-Quyền: Đường công danh trắc trở, thường bị người xung quanh nói xấu hay gièm pha

Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.

Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mọi sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hạn tuổi năm17: LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội

LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất cửa, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Kiếp, Lưu-Hà: Coi chừng tai nạn đao thương.

Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.

Đà-Không gặp Hóa-Quyền: Đường công danh trắc trở, thường bị người xung quanh nói xấu hay gièm pha

Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.

Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mọi sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hạn tuổi năm18: LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội
LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.
Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất cửa, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.
Kinh Dương gặp Kiếp, Ky: Coi chừng bị đâm chém.
Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.
Đà-Không gặp Hóa-Quyền: Đường công danh trắc trở, thường bị người xung quanh nói xấu hay gièm pha
Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.
Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.
Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hạn tuổi năm19: LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội
LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.
Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất cửa, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.
Kinh Dương gặp Kiếp, Lưu-Hà: Coi chừng tai nạn đao thương.
Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.
Đà-Không gặp Hóa-Quyền: Đường công danh trắc trở, thường bị người xung quanh nói xấu hay gièm pha
Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.
Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.
Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hạn tuổi năm20: LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội
LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.
Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất cửa, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.
Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.
Đà-Không gặp Hóa-Quyền: Đường công danh trắc trở, thường bị người xung quanh nói xấu hay gièm pha
Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.
Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.
Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hạn tuổi năm21: LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội
LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.
Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất cửa, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.
Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.
Đà-Không gặp Hóa-Quyền: Đường công danh trắc trở, thường bị người xung quanh nói xấu hay gièm pha
Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.
Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.
Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hạn tuổi năm22: LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội
LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.
Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất cửa, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.
Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.
Đà-Không gặp Hóa-Quyền: Đường công danh trắc trở, thường bị người xung quanh nói xấu hay gièm pha
Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.
Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.
Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hạn tuổi năm23: LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội
LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.
Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất cửa, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.
Địa-Không gặp Hóa-Quyền: Đường công danh trắc trở, thường bị người xung quanh nói xấu hay gièm pha
Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.
Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.
Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hạn tuổi năm 24: LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội

LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.

Địa-Không gặp Hóa-Quyền: Đường công danh trắc trở, thường bị người xung quanh nói xấu hay gièm pha

Lộc-Tồn gặp Hóa-Lộc đồng cung: Phát tài

Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.

Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hạn tuổi năm 25: LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội

LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.

Địa-Không gặp Hóa-Quyền: Đường công danh trắc trở, thường bị người xung quanh nói xấu hay gièm pha

Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.

Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hạn tuổi năm 26:

Hạn tuổi năm 27: Long-Tri gặp Điếu: Coi chừng bị té ngã xuống sông, hồ.

Hạn tuổi năm 28:

Hạn tuổi năm 29: Long-Tri gặp Điếu: Coi chừng bị té ngã xuống sông, hồ.

Hạn tuổi năm 30:

Hạn tuổi năm 31:

Hạn tuổi năm 32:

Hạn tuổi năm 33:

Hạn tuổi năm 34: Long-Tri gặp Mộc Dục: Coi chừng tai nạn sông nước. Đàn bà gặp hạn này rất đáng lo ngại khi sanh sỡ.

Hạn tuổi năm 35:

Hạn tuổi năm 36: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 37: THIÊN-PHỦ gặp Tam-Không: Coi chừng bị phá sản, đau yếu, mưu sự chẳng được toại lòng, hay mắc lừa tiểu nhân.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 38: THIÊN-PHỦ gặp Tam-Không: Coi chừng bị phá sản, đau yếu, mưu sự chẳng được toại lòng, hay mắc lừa tiểu nhân.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 39: THIÊN-PHỦ gặp Tam-Không: Coi chừng bị phá sản, đau yếu, mưu sự chẳng được toại lòng, hay mắc lừa tiểu nhân.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 40: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 41: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 42: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 43: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 44: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 45: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 46: NGUYỆT gặp Hỏa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 47: NGUYỆT gặp Hỏa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 48: NGUYỆT gặp Hỏa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 49: NGUYỆT gặp Hỏa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 50: NGUYỆT gặp Hỏa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo

Tướng-Quân gặp Hình, Ân: Nếu có chức tước tất được cao thăng. Nếu là võ quan thì có binh quyền lớn trong tay

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 51: NGUYỆT gặp Hỏa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 52: THIÊN-ĐỒNG gặp Kinh Dương, Linh-Tinh: Toại ý trong việc cầu hôn.

NGUYỆT gặp Hỏa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 53: NGUYỆT gặp Hỏa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo

Long, Phượng gặp Mã, Sinh, Vượng: Có con.

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.
Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm54: NGUYỆT gặp Hòa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo
Tướng-Quân: Có uy quyền.
Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.
Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm55: NGUYỆT gặp Hòa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo
Tướng-Quân: Có uy quyền.
Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.
Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm56: THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm57: THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm58: THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm59: THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm60: THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm61: THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm62: THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm63: THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm64: THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm65: THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm66: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.
NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.
NHẬT gặp Riêu, Đà, Kỵ: Coi chừng bị đau mắt nặng, nếu không cũng bị đau yếu, hao tán tiền tài, nếu có quan chức coi chừng bị truất-giáng.
CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.
Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.
Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm67: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm68: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm69: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm70: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm71: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm72: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

NHẬT gặp Riêu, Đà, Kỵ: Coi chừng bị đau mắt nặng, nếu không cũng bị đau yếu, hao tán tiền tài, nếu có quan chức coi chừng bị truất-giáng.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm73: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp ĐÔNG, Tả, Hữu: Tài lộc dồi dào Cầu danh toại lòng.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm74: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Ky: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Ky: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Bạch-Hổ gặp Tấu-Thơ: Mưu sự toại lòng. Nếu có quan chức tất được thăng quan tiến chức. Nếu thi cử thì chắc chắn sẽ đỗ.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm75: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

NHẬT gặp Riêu, Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt nặng, nếu không cũng bị đau yếu, hao tán tiền tài, nếu có quan chức coi chừng bị trất-giáng.

CỰ-MÔN có Hóa-Ky: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Ky: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm76: Hòa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn. Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm77: Hòa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn. Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Đào-Hoa gặp Hồng, Hỉ, Riêu: Có nhân tình.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm78: Hòa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn. Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm79: Hòa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn. Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Đào-Hoa gặp Hồng, Hỉ, Riêu: Có nhân tình.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm80: Hòa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn. Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm81: Hòa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn. Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm82: Hòa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn. Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 83: Hòa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn. Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành. THIÊN-TUỚNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 84: Hòa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn. Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Hạn tuổi năm 85: Hòa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn. Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành. THIÊN-TUỚNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Bổ Túc Bình Giải

(Dựa theo Diển Cầm Tam Thế của Dương Công Hầu)

Quý Anh sinh mùa Mang chùng (Chòm sao tua rua mọc), nhằm Trục **Nguy**. Quý Anh người nhiều lo nghĩ. Phải Bắc Nam bồn tẩu, nhưng không khá giả mấy, Nam mạng có phần kém hơn nữ.

Quý Anh Sinh nhằm ngày Thái Dương, lòng sáng láng, phước lộc nhiều, có nghề nghiệp, bằng không có nghề nghiệp thì cha mẹ chết sớm.

Quý Anh cốt Rồng, người đặng sang trọng lại có oai quyền tài lợi phát đạt, lại có danh tiếng, ở đặng yên, tánh đặng vui vẻ, không muốn đi xa xứ.

Quý Anh có số làm Thầy, như có phước nhiều đặng làm quan, trong đời ăn mặc đầy đủ, người có tài và gần người sang trọng.

Quý Anh Số Lang Phạm này có sự nghiệp ở xứ khác thì tốt, và có ruộng đất bằng như ở xứ cha mẹ sanh thì thất bại.

Quý Anh Số Phá Gia Sát này ở xứ cha mẹ sanh, làm ăn lập nghiệp không thành, có số đi xứ khác, làm ăn lập nghiệp đặng vượng.

Quý Anh Số phạm Đại Hao thì trong đời phải ngửa sự làm ăn thất bại, và tiền tài cẩn thận kéo hao bớt thành linh, rắn nên dè dặt.

Quý Anh số gặp Tai Sát, thân hay có tật bệnh, không lia và hay có tai nạn thường, hay khắc vợ chồng và con cái.

Quý Anh số gặp Yển Từ, tâm tánh khéo, thân hình đi đứng nhẹ nhàng, siêng năng nói chuyện, ít buồn rầu, đặng mạnh khỏe trong mình.

Quý Anh Kiếp trước có tánh ý thể khinh người, kiếp này hay say rượu khắc cha mẹ, anh em, vợ con đi tứ phương, đồ khổ, sau khi lớn tuổi ăn mặc đủ, làm ăn khá, nếu biết làm lành thì điền viên khá.

Số Quý Anh phạm Am Lộc ăn mặc có ít không nhờ anh em, gần người sang trọng, sự nghiệp không ở xứ cũ, tuổi lớn ăn ở đặng yên, làm ăn mới khá.

Số Quý Anh phạm Bình Lộc hay có bệnh hoạn lắm, không ở xứ cũ tu hành không đặng, giữ tiết kiệm, đời cực khổ mà cũng nghèo .

Quý Anh không có số nuôi heo và các loài thú, nếu nuôi thì hay sanh ra nhiều trắc trở lắm, lại thêm không lớn, không sanh đẻ bất lợi.

Quý Anh số nhằm Chử Không, dầu có ruộng cha mẹ cho, giữ cũng không còn, đến khi nghèo còn 2 bàn tay trắng, rồi có ý lo tạo, hay là mua đặng ít nhiều rồi mới mở đặng nên. Cổ nhân nói rằng: 'Hữu phước thì hữu Điền, vô phước thì vô điền', bởi chữ phước có chữ điền. Sách cổ có câu nói rằng: 'Đức năng thắng số', dầu số có đất đai mà không có đức dù có giữ gìn cũng không còn, muốn có đất đai trước phải bồi công tích đức sau mới có.

Quý Anh học hành thông minh, học ít hiểu nhiều, khi đi thi đỗ khoa được bậc trung mà thôi, số này hễ tấn thi Vi Quan, dầu có thôi cũng Vi Sư, nghĩa là tiến thì làm quan, lui thì làm thầy.

Quý Anh phạm số này thì không có vợ, nếu có kết hôn thì vợ chồng sanh đều không tốt, ngày sau có trắc trở, việc lương duyên rắc rối.

Quý Anh gặp số Mộc Dục, đường tình duyên trước xấu sau tốt.

Lời bình giải:

Chẳng may số hê ở trời,
Sanh nhằm Mộc Dục đổi đời căn duyên,
Hôn nhân trắc trở chớ phiền,
Một đời thứ nhất không yên gia đình,
Đời sau vương vấn linh đình,
Thứ ba hoà hiệp chung tình trăm năm,
Lo cho huynh đệ nhưt tâm,
Việc rồi kết oán thù thâm nở đành.

Quý Anh gặp số Thương Lượng, số này vợ chồng làm ăn khá không nhờ anh em.

Lời bình giải:

Cám ơn nguyệt lão tơ hồng,
Khéo se duyên mối chỉ vợ chồng thương nhau,
Ngày đêm lo liệu làm giàu,
Cùng nhau bàn bạc thanh tao cang tràng,
Gia đình hưng vượng bình an,
Trong ngoài tài vật nghiêng ngang bốn bề,
Trong thân phiền trách cười chê,
Số này bạc phận những bề anh em.

Quý Anh sanh con, nuôi được 1 đứa, nếu phước đức nhiều thì sanh con trai, còn ít thì đổi sang con gái. Số này chỉ xem riêng cho Quý Anh, còn số của người hôn phối nữa, hai bên cộng chung lại thì sẽ khác hơn số dự đoán. Nếu đứa con nào nó ưa cha hơn, thì là con của cha nó, còn đứa nào ưa mẹ hơn thì là con của mẹ nó, đó là cái quả tiền kiếp như vậy. Vợ chồng sinh con dự số định thì đó là quả báo tiền kiếp, bởi thế sinh trong số định thì nó có hiểu, còn sanh dư thì đó là con Trời, con Phật, con Ma, đó là con đi báo quả, đã không có hiểu còn hại cha mẹ.

Quý Anh có huynh đệ là Mộc Dục, hãy xem câu thơ phía dưới thì rõ hào anh em kết hung sẽ được tận tường.

Đoán xem mộc dục số này,
Giúp lo huynh đệ lòng này thêm thương,
Việc ta tự liệu lo lường,
Nghĩ thâm toan tính khó nương cậy nhờ,
Cầm thương lên ngựa buồn cương,
Đông xông tây đục tứ phương lo lường,
Đoán thương số phận vẫn vương,
Một mình tự lập gia đình trở nên.

Quý Anh có số Phá Gia, Phạm phạm số phá gia không ở nhà cha mẹ dựng phải đổi dời chỗ khác, mới lập dựng thành nghiệp, nếu ở nhà của cha mẹ thì bồn ba cực khổ lắm.

Giờ sinh của Quý Anh được Cha mẹ song toàn, tánh ý mau lẹ, anh em khá, con đầu lòng nuôi không dựng, cốt nhục bất hoà, tánh hiền từ, tay có nghề nghiệp làm ăn, thuở nhỏ bình thường, đến 12 tuổi phát tài.

Quý Anh sinh vào ngày 13 tháng 5 năm 1984 đã phạm vào ngày xấu **Tam Nương**. Các ngày xấu này sẽ phần nào ảnh hưởng đến cuộc đời Quý Anh nhiều hay ít sẽ còn lệ thuộc vào cung phúc đức của Quý Anh.

(Lưu ý: Phần bình giải có thể 'câu này đá câu kia' nhưng hoàn toàn đúng theo số của Quý Anh, có thể nó chỉ đúng ở một khoản thời gian nào đó trong cuộc đời. Phần lập lại nhiều có khả năng xảy ra nhất.)

Hỏi Đáp:

Thỉnh thoảng chúng tôi lại nghe những thắc mắc, đại khái là : trong cùng một giờ, một ngày, một tháng, một năm có hàng vạn vạn người sinh ra, không lẽ cuộc đời họ cũng giống nhau ư?

Điều ấy đã chép ngay phần đầu của "Tử Vi Kinh", trong bài phú "Tử Vi cốt tủy" như sau :

"Phú, thọ, quý, vinh, yếu, bản, ai, khổ,
Do ư phúc trạch cát hung.
Thương, tang, hình, khổn, hạnh, lạc, hỉ, hoan,
Thị tại vận hành hung cát."

Chìa khóa của khoa Tử Vi là do câu trên. Khi xem số Tử Vi, thông thường tín nam, tín nữ chỉ chú ý đến những cung Mệnh, Tài, Quan cùng vận hạn. Ít người chú ý đến cung Phúc cũng như cung Tật Ách.

Thật ra, cung Phúc rất quan trọng. Nó ảnh hưởng đến ba cung Phu Thê, Tài Bạch, Thiên Di là lẽ đương nhiên. Nó gần như khống chế toàn cuộc đời về : giàu nghèo, thọ yếu, sang hèn, vinh nhục, sâu thâm và khổ cực. Tùy theo cung Phúc tốt hay xấu mà biết đương số giàu hay nghèo, sống thọ hay chết yếu, sang hay hèn, cuộc đời bi ai hay toại chí, đắc thế, ...

Cung Phúc bao gồm nhiều yếu tố cuộc đời. Mà cung Phúc chủ yếu ứng vào ngôi mộ mà đương số được hưởng phúc. Ngoài ra cung Phúc còn chịu ảnh hưởng của âm đức tích được hồi tiền kiếp của đương số, âm đức của phụ mẫu, huynh đệ, thê tài, ... Và nếu tại đương kiếp tích được nhiều âm đức thì cung Phúc giải được những khắc phá (nếu có) để trở nên tốt hơn.

Như vậy, những người cùng số, có cuộc đời hao hao giống nhau, nhưng tùy theo cung Phúc mà phú, thọ, quý, vinh, yếu, bản, ai, khổ khác nhau.

Như số những người chết cùng một lúc như chiến tranh, thiên tai, đắm thuyền, ... Không lẽ số những người đó đều đến ngày ly thể cả hay sao ?

Hoặc câu hỏi khác. Vận số của một người vốn là trường thọ, sống đến ngoài bảy mươi. Tại sao chỉ mới ngoài hai mươi là đã gặp tai nạn mà chết ?

Thật ra mấy vấn đề trên, trong bài phú "Tử Vi cốt tủy" cũng có đề cập, tạm dịch như sau :

"Vận con phải thua vận cha,
Vận người không bằng vận nhà,
Vận nhà không bằng vận làng,
Vận làng không bằng vận châu,

Vận châu không bằng vận nước,
Vận nước không bằng vận thiên hạ.”

Do đó, ví như hai đứa trẻ cùng số, nhưng thời ấu thơ sống với phụ mẫu, vận số phải chịu ảnh hưởng bởi vận số của phụ mẫu. Nếu phụ mẫu giàu sang, thì dù số đứa trẻ xấu vẫn được ấm no. Còn như phụ mẫu cơ bản, thì dù số đứa trẻ tốt vẫn phải chịu cảnh cơ hàn. Đó là “vận con phải thua vận cha”.

Rộng hơn chút nữa, một người ở trong làng, dù số tốt hay xấu cũng phải chịu chung số phận của cả làng. Tỷ như hai người cùng có số giàu. Một người sống trong làng giàu, thì của cải súc tích. Còn người sống trong làng khó, thì chỉ giàu so với người trong làng, nghĩa là kha khá vậy thôi.

Rộng hơn nữa, một châu không có người chết, nhưng vận nước có binh ách, châu cũng chịu chung số phận, ắt có nhiều người chết. Một ví dụ khác, khi người ta đi cùng thuyền, cũng giống như ở cùng làng, nếu hơn phân nửa người trong thuyền tận số thì thuyền đắm. Số còn lại bị chết oan theo. Trường hợp này gọi là “uổng tử”. Những người chết oan theo dạng này rất tội, hồn oan vất vưởng nơi cõi thế, trở thành “uổng tử quỷ”, không được đi đầu thai ngay mà phải chờ đến khi đúng số mới được nhập âm tào.

Tuy vậy, nếu như đương số có nhiều âm đức, hoặc được phúc tinh chiếu mệnh, quý nhân phù trợ thì không đến nỗi chết oan, bất quá hao tài tán của vậy thôi.

Lời Kết:

Qua phần luận đoán vừa nói trên, chúng tôi hy vọng Quý Anh đã có lời giải đáp cho những vấn đề mà Quý Anh đang quan tâm. Quý Anh có thể xem thêm phần đoán vận mệnh qua [Tứ Trụ - Bát Tự](#) để biết rõ hơn về vận mệnh mình.

Xem Tướng chấm net chân thành chúc Quý Anh Nguye1Bb85N He1Bb93Ng Phc3Bac thật nhiều sức khỏe và vạn sự như ý.

Trân Trọng.

XemTuong.net

